

# **BÁO CÁO DÒNG CHẢY PHÁP LUẬT KINH DOANH 2024**

**Ban Pháp chế, VCCI**



# NỘI DUNG CHÍNH

**1. Điểm lại pháp luật 2024**

**2. Đánh giá phản hồi**

**3. Triển khai dự án đầu tư  
- Hành trình gian nan**

**4. Điện rác: Rào cản pháp  
lý và giải pháp**

**5. Đánh giá về tiêu chuẩn  
và quy chuẩn kỹ thuật**

# ĐIỂM LẠI PHÁP LUẬT 2024

# Tình hình ban hành VBPL 2024

- 31 luật, 182 nghị định, 629 thông tư
- Tăng so với năm 2023, số lượng luật tăng gấp đôi
- Xu hướng dùng 1 luật sửa nhiều luật: trình tự rút gọn
  - Ưu: giải quyết nhanh
  - Băn khoăn: phạm vi của luật?
  - Văn bản hướng dẫn: không ban hành kịp thời hạn có hiệu lực. Thời hạn chuẩn bị áp dụng ngắn

# Thay đổi chính sách nhanh chóng ứng phó với thực tiễn

- Xoay chiều chính sách để phù hợp với thực tiễn
  - Hợp đồng BT: Trước 2020 áp dụng. Từ 2021, ngừng áp dụng. 07/2025 áp dụng.
- Nhanh chóng sửa đổi các quy định, ngay cả khi mới ban hành: đấu thầu, đất đai...
  - Ưu: vướng mắc nhanh chóng được sửa đổi
  - Nhược: thời điểm soạn thảo, đánh giá chưa kỹ; thiếu ổn định môi trường pháp lý
- Nhanh chóng hiện thực hóa chính sách của Đảng:
  - NQ 57-NQ/TW của BCT
  - NQ 193/2025/QH15

## Quy trình lập pháp thay đổi một cách căn bản

- Giảm thời gian soạn thảo
- Quy trình XD chính sách tách bạch khỏi Chương trình XD Pháp lệnh
- Luật được thông qua 1 kỳ họp
- Soạn thảo VB theo trình tự, thủ tục rút gọn: bỏ qua quy trình XD chính sách, thời gian soạn thảo giảm từ 7-10 tháng xuống còn 1-2 tháng
- Giảm thời gian đăng tải, lấy ý kiến công khai: 60 ngày xuống 20 ngày (đối với luật)
- Phong cách soạn thảo: Luật chỉ quy định chung, văn bản dưới luật quy định chi tiết



# Cắt giảm đơn giản hóa quy định – tính thực chất?

- Cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp theo NQ 68/NQ-CP, QĐ 1015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, NQ 01/NQ-CP
- Câu hỏi về tính thực chất?
  - Đề xuất cắt giảm mang tính nhỏ nhặt (cắt giảm trường thông tin trong mẫu hồ sơ; bỏ tài liệu mà nhà nước có)
  - Đề xuất sửa đổi các quy định thực tế không còn hiệu lực
  - Ít đề xuất bãi bỏ ngành nghề KDCĐK, ĐKKD, bỏ hẳn TTHC
  - Phân cấp TTHC tại TW, giảm tầng nấc trung gian nhưng thời gian không giảm
- Báo cáo: đơn giản hóa ít nhất 20% quy định – mức độ tác động như thế nào?

# Cơ chế quản lý đầu tư kinh doanh: điểm sáng và bản khoăn

- Điểm sáng:
  - Thủ tục đầu tư đặc biệt
  - Giải quyết điểm vướng về dự án đầu tư trên thực tiễn: NQ 171/2024/QH15, NQ 170/2024/QH15
- Điểm bản khoăn
  - Tư duy tiền kiểm còn nặng nề: Thủ tục gia nhập thị trường chưa thuận lợi: VPCC qua hai vòng cấp phép; chuyển nhượng, mua bán VPCC phải xin phép
  - Biện pháp quá mức cần thiết: áp dụng điều kiện sản xuất UAV trong khi chỉ cần kiểm soát khâu sử dụng
  - Chuyển đổi quản lý xăng dầu theo cơ chế thị trường: ngập ngừng. Quản lý giá bán lẻ. Hạn chế thương nhân phân phối xăng mua bán với nhau



# Chính sách về tài chính: sôi động và tích cực

- Tiếp tục chính sách hỗ trợ DN
  - Giảm thuế BVMT đối với xăng, dầu; giảm 2% thuế VAT;
  - Gia hạn thời gian nộp thuế VAT, TNDN, TNCN, tiền thuê đất
  - Gia hạn thuế TTĐB ô tô lắp ráp trong nước
  - Giảm 50% lệ phí trước bạ cho ô tô SX trong nước, giảm mức thu 36 khoản phí, lệ phí
- Sửa các luật thuế lớn: VAT, TNCN – điều chỉnh các quy định liên quan đến TMĐT: sàn TMĐT kê khai, nộp thuế thay người bán; nhà cung cấp nước ngoài đăng ký, khai báo nộp thuế tại VN...
- Luật thuế TTĐB: lộ trình tăng thuế của Bia, Thuốc lá

## Giao dịch liên kết – giải quyết vướng mắc, nhưng chưa đủ

- NĐ 132/2020/NĐ-CP: Xác định giao dịch giữa DN và NH là giao dịch liên kết → loại trừ chi phí lãi vay vượt mức trần cho phép (30%); áp dụng trần chi phí lãi vay 30% EBIT đối với giao dịch trong nước, không có chênh lệch thuế suất
  - Đầu 2024, VCCI kiến nghị Thủ tướng Chính phủ sớm tháo gỡ khó khăn
  - DT NĐ sửa NĐ 132, sau này là NĐ 20/2025/NĐ-CP đã loại trừ giao dịch DN và NH là giao dịch liên kết, nhưng vẫn giữ áp dụng trần chi phí lãi vay 30% EBIT đối với giao dịch trong nước, không có chênh lệch thuế suất (chống “vốn mỏng”)
- Rào cản cho các tập đoàn trong việc huy động vốn nội bộ để triển khai dự án lớn.

## Ngưỡng tiền thuế nợ áp dụng tạm hoãn xuất cảnh – bao nhiêu là đủ?

- Trước 2024, chưa có ngưỡng tiền thuế nợ cụ thể áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh
- Dự thảo NĐ đề xuất: 10 triệu đối với cá nhân. 100 triệu đối với doanh nghiệp
- VCCI đề nghị 200 triệu đối với cá nhân, 1 tỷ đối với DN
- NĐ 49/2025: cá nhân 50 triệu, DN từ 500tr, quá hạn trên 120 ngày



# Hỗ trợ đầu tư - Cần sự đảm bảo chắc chắn hơn

- NĐ 182/2024/NĐ-CP quy định về hỗ trợ đầu tư đối với nhà đầu tư
  - Đối tượng: DN công nghệ cao, ứng dụng công nghệ cao đáp ứng các điều kiện về quy mô vốn, doanh thu dự án tối thiểu, tiến độ giải ngân; trong lĩnh vực thiết kế vi mạch cam kết sử dụng kỹ sư, cán bộ quản lý VN trong 05 năm không cần đáp ứng về vốn, doanh thu.
  - Hạng mục hỗ trợ: đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, chi phí nghiên cứu và phát triển, chi phí đầu tư tạo tài sản cố định,...
  - Nguyên tắc xét duyệt: không vượt quá khả năng tài chính của Quỹ
- Doanh nghiệp mong muốn:
  - Mở rộng hạng mục hỗ trợ chi phí: liên quan đến chuyển đổi năng lượng và phát triển kinh tế tuần hoàn
  - Quy trình hỗ trợ: cam kết rõ ràng từ NN về mức hỗ trợ trong suốt thời gian đề xuất (có thể tối đa 05 năm như quy định)

## Người kinh doanh nhỏ lẻ - nhóm yếu thế trên thị trường TMĐT

- 650.000 gian hàng online
- 318.000 tỷ đồng giá trị hàng hóa/05 sàn TMĐT lớn
- 20,5 tỷ USD doanh thu TMĐT bán lẻ
- 165.000 gian hàng rời bỏ TMĐT
- Người bán nhỏ lẻ: có vị thế yếu so với nền tảng TMĐT, bị áp đặt các chính sách bất lợi
- Bảo vệ người bán nhỏ lẻ: Luật Cạnh tranh có quy định về thỏa thuận hạn chế cạnh tranh hoặc lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường → chưa đủ bảo vệ?

# Bình đẳng trong TMĐT: điểm mới và kỳ vọng

- 10/2024: Temu gia nhập thị trường VN nhưng không đăng ký theo quy định của NĐ 52/2013
- Temu bán giá thấp, không được kiểm soát chất lượng, nguồn gốc
- Phản ứng của CQQL: BCT yêu cầu Temu tuân thủ quy định VN. Hải quan không thông quan đơn hàng TMĐT từ sàn chưa đăng ký tại VN
- Temu: rút ngôn ngữ Tiếng Việt khỏi nền tảng
  - Lo ngại về tình trạng bất bình đẳng giữa hàng hóa, DN VN so với nước ngoài
  - bãi bỏ QĐ 78/2010/QĐ-TTg về miễn thuế NK và VAT đối với đơn hàng TMĐT dưới 1 triệu đồng



# Bình đẳng trong TMĐT: điểm mới và kỳ vọng

## Vấn đề bỏ ngỏ:

- 1) Bất bình đẳng giữa DN đầu tư tại VN và DN xuyên biên giới;
- 2) Hàng hóa nhập khẩu qua TMĐT vẫn được miễn thuế NK;
- 3) Xuất khẩu trực tuyến chưa được chú trọng

# Quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa – vướng mắc chờ tháo gỡ

- Đánh giá tác động khi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật trước khi ban hành
  - Vì thiếu đánh giá tác động, nhiều QCVN ban hành không có tính khả thi
- Hàng hóa nhóm 2: kiểm soát việc ban hành Danh mục
  - Có tình trạng lạm dụng ban hành Danh mục, gây khó cho DN
- Phương thức quản lý vẫn nặng về tiền kiểm
- Nhãn điện tử, mã số mã vạch: tăng chi phí cho DN

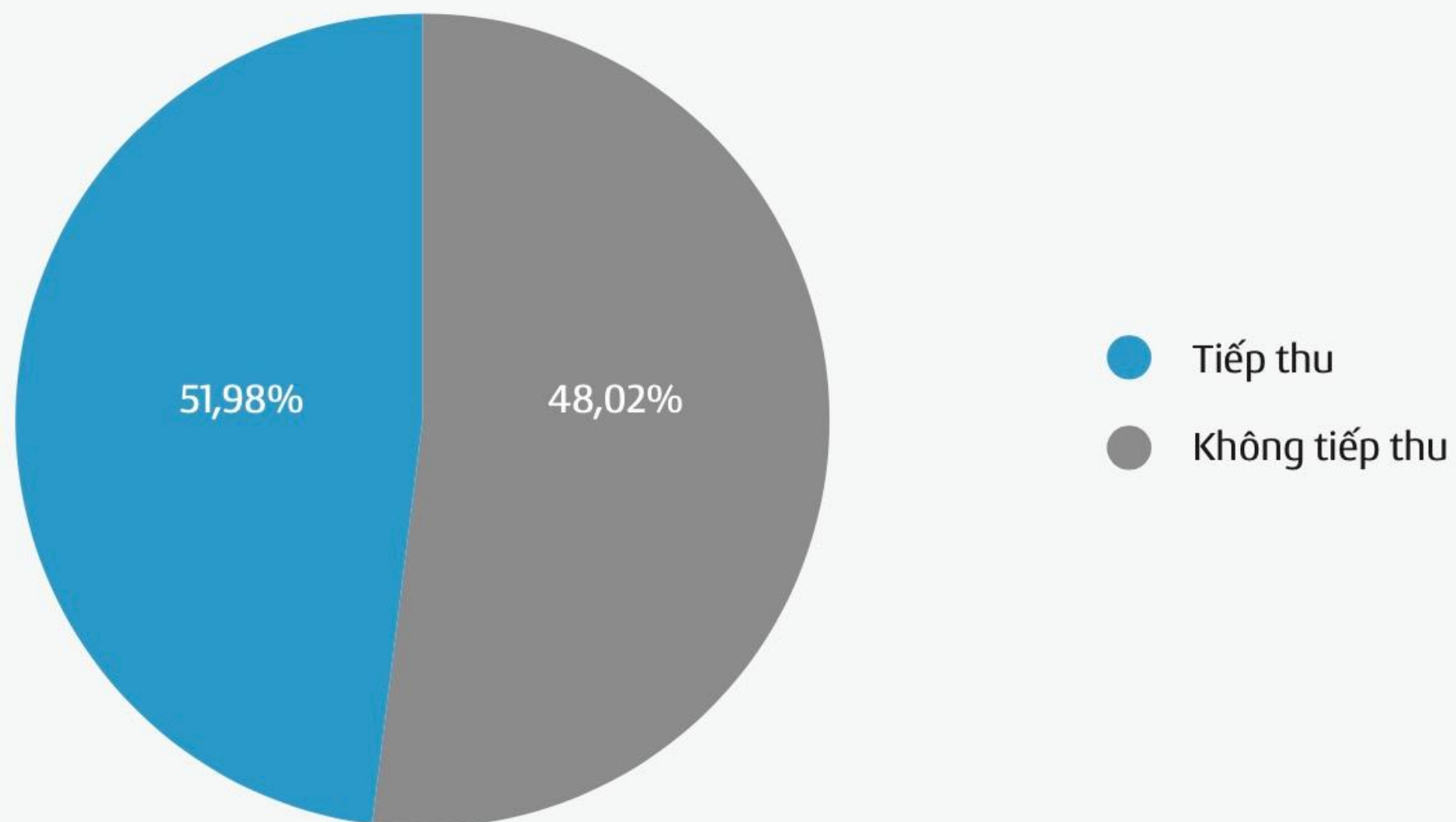
# Luật Dược 2024: bước chuyển biến tích cực

- 21/11/2024, QH thông qua Luật Dược
- Điểm nổi bật
  - Cơ chế công nhận, thừa nhận dựa trên sự tin cậy
  - Quy định rõ ràng hơn về hoạt động của DN FIE
  - Tăng tốc xử lý hồ sơ trong giai đoạn chuyển tiếp
  - Chính sách phát triển ngành dược bền vững
- Kỳ vọng
  - Hướng dẫn cụ thể để thực thi cơ chế tham chiếu, thừa nhận, công nhận
  - Giải pháp về quản lý giá thuốc hợp lý hơn
  - Đẩy mạnh cải cách hành chính và số hóa
  - Quy định rõ các chính sách ưu đãi phát triển ngành dược



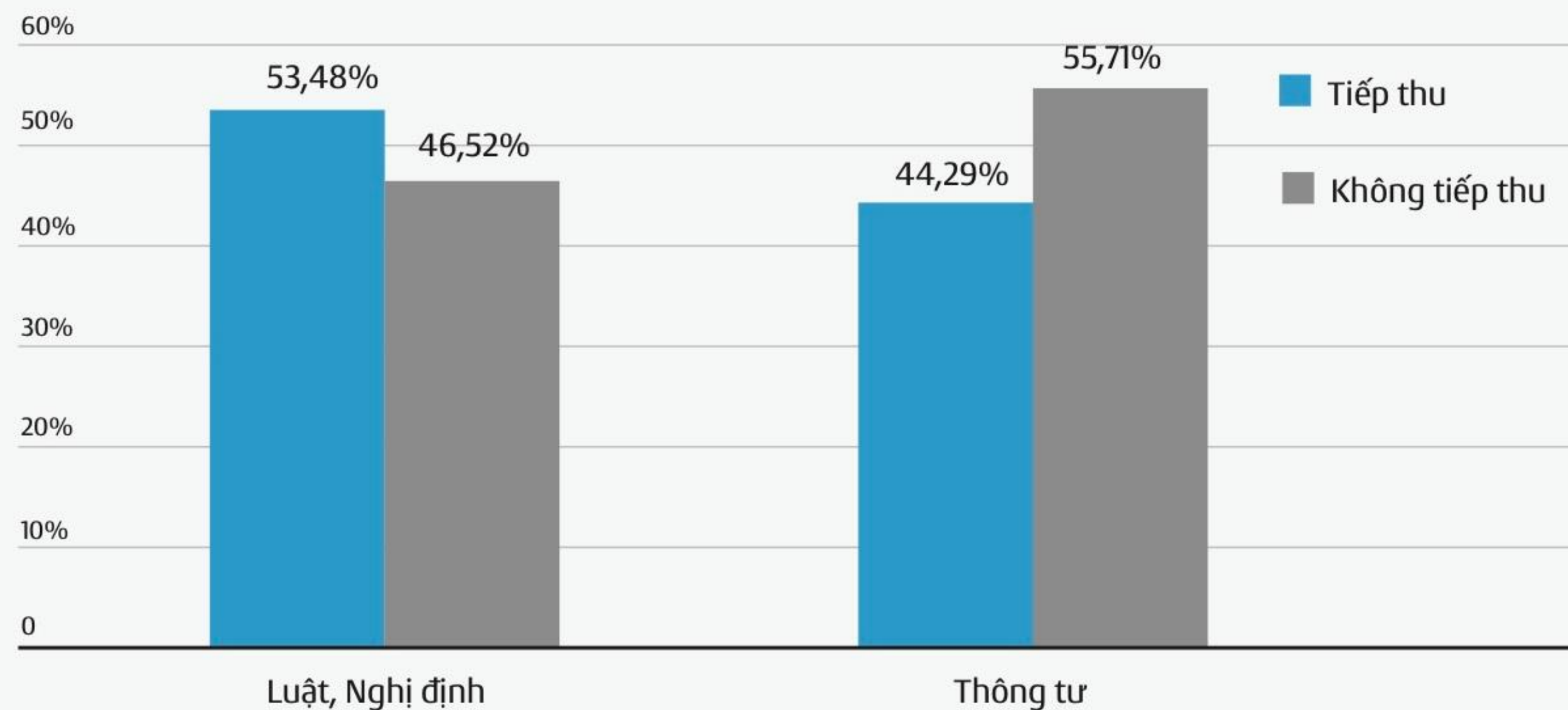
# ĐÁNH GIÁ PHẢN HỒI

# ĐÁNH GIÁ PHẢN HỒI

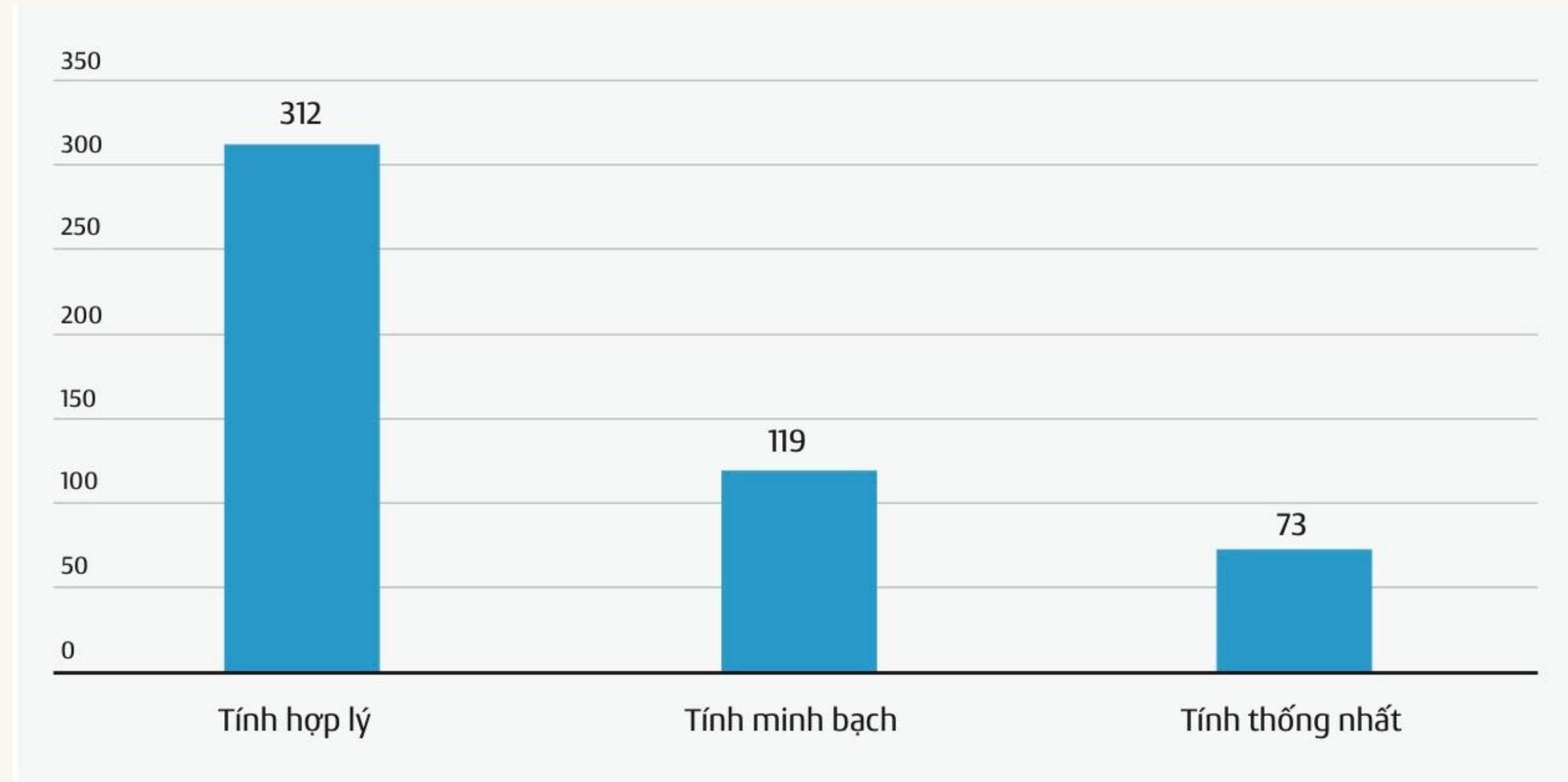


- 504 ý kiến góp ý với 79 VBQPPL, tương ứng mỗi văn bản có 6 đề xuất
- Tỷ lệ tiếp thu (như trong hình)

# Tỷ lệ tiếp thu theo loại văn bản



# Tỷ lệ tiếp thu theo tiêu chí





# Triển khai dự án đầu tư: Hành trình gian nan



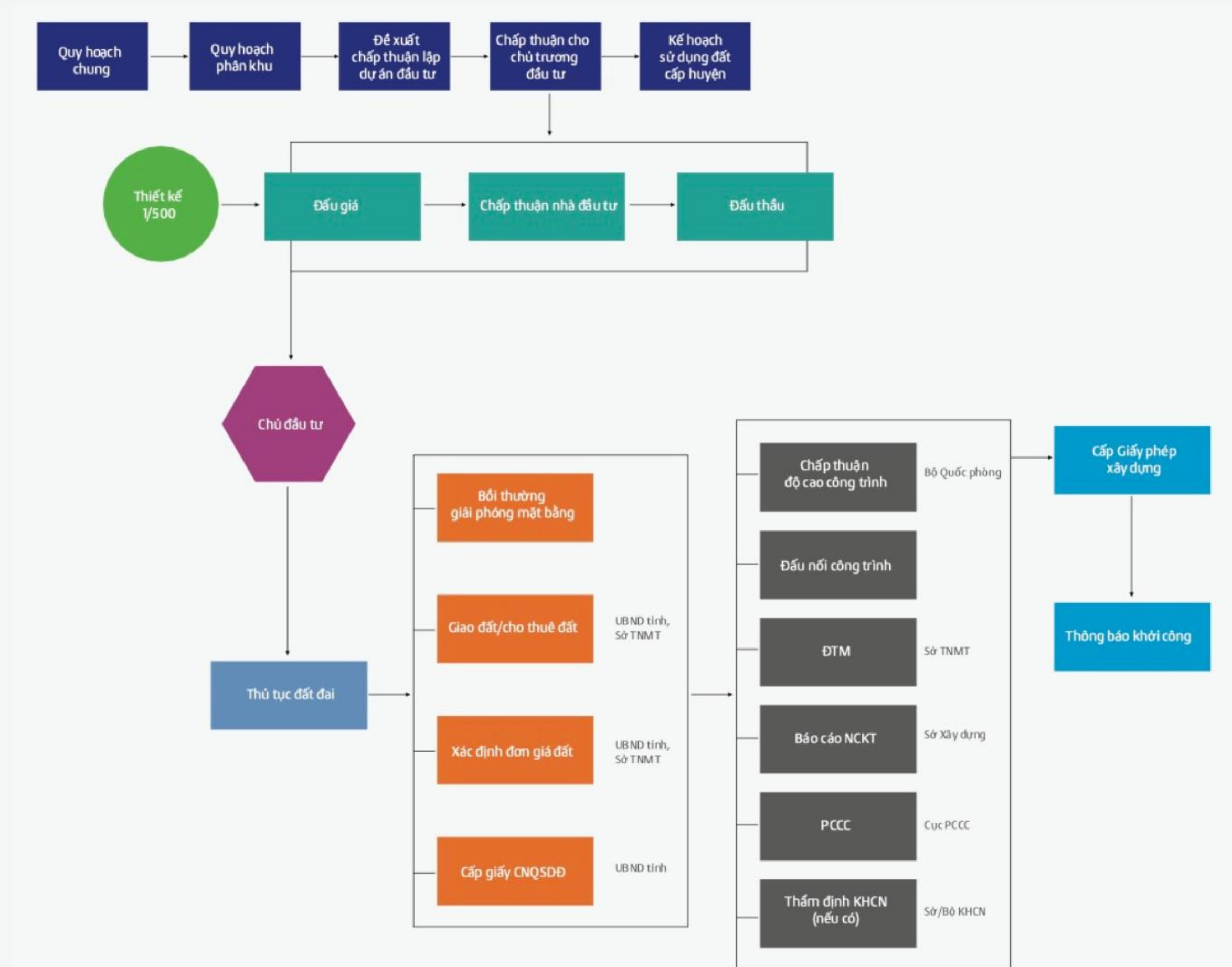
# TRIỂN KHAI DỰ ÁN ĐẦU TƯ

**1. TỔNG QUAN**

**2. MỘT SỐ PHÁT HIỆN**

**3. ĐỀ XUẤT**

# Quy trình thực hiện dự án đầu tư



## Quy trình thực hiện dự án đầu tư

- Thực hiện ít nhất 15 thủ tục
- Liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau
- Thực hiện ở nhiều CQNN, ở cả cấp TƯ và địa phương



| <b>CQNN</b>                                   | <b>Thủ tục</b>                                                           |
|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| <b>Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>                  | <b>Đầu tư</b>                                                            |
| <b>Sở Tài nguyên và Môi trường</b>            | <b>Đất đai, đánh giá tác động môi trường</b>                             |
| <b>Sở Tài chính</b>                           | <b>Tài chính đất đai</b>                                                 |
| <b>Sở Xây dựng</b>                            | <b>Xây dựng</b>                                                          |
| <b>Cục Tác chiến – Bộ Quốc phòng</b>          | <b>Chấp thuận độ cao tĩnh không của công trình</b>                       |
| <b>Cơ quan Cảnh sát phòng cháy chữa cháy</b>  | <b>Phòng cháy, chữa cháy</b>                                             |
| <b>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b> | <b>Chuyển đổi mục đích sử dụng rừng</b>                                  |
| <b>Cơ quan quản lý di sản</b>                 | <b>Bảo vệ di sản văn hóa (nếu dự án nằm trong khu vực bảo vệ di sản)</b> |

## Quy trình đầu tư đặc biệt

- Lĩnh vực: đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (FE), chip, vật liệu bán dẫn;
- Địa bàn: KCN, KCX, KCNC, KCNTT tập trung, khu thương mại tự do và khu chức năng trong KKT
- Thủ tục: chỉ phải thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và giấy phép môi trường (nếu có)
- Cơ chế quản lý: hậu kiểm

# MỘT SỐ PHÁT HIỆN



## Hệ thống VBPL phức tạp

- Quá nhiều văn bản điều chỉnh một hoạt động: 12 luật, hơn 20 nghị định, thông tư
- Quy định thay đổi liên tục (thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư)
- Cách thức thiết kế quy định khó tra cứu (tiêu chí xác định dự án đầu tư, từ đó xác định các biện pháp quản lý)
- Dẫn chiếu qua lại chưa rõ ràng, rối rắm (xây dựng, công nghệ)

## Thời gian thực hiện thủ tục: quy định và thực tế

- Không xác định được chính xác số ngày để chủ đầu tư bắt đầu triển khai dự án
  - Một số thủ tục không quy định ngày (đấu giá, đấu thầu)
  - Thủ tục quy định rõ số ngày, nhưng có thể kéo dài (ĐTM)
  - Một số thủ tục thực hiện đồng thời (NCKT, ĐTM)
- Thực tế: Nhanh 18-24 tháng, lâu thì 2-3 năm hoặc hơn



73%

## BÁO CÁO PCI, PGI 2023

DN trì hoãn hoặc hủy bỏ KHKD do gặp khó khăn khi thực hiện TTHC về đất đai

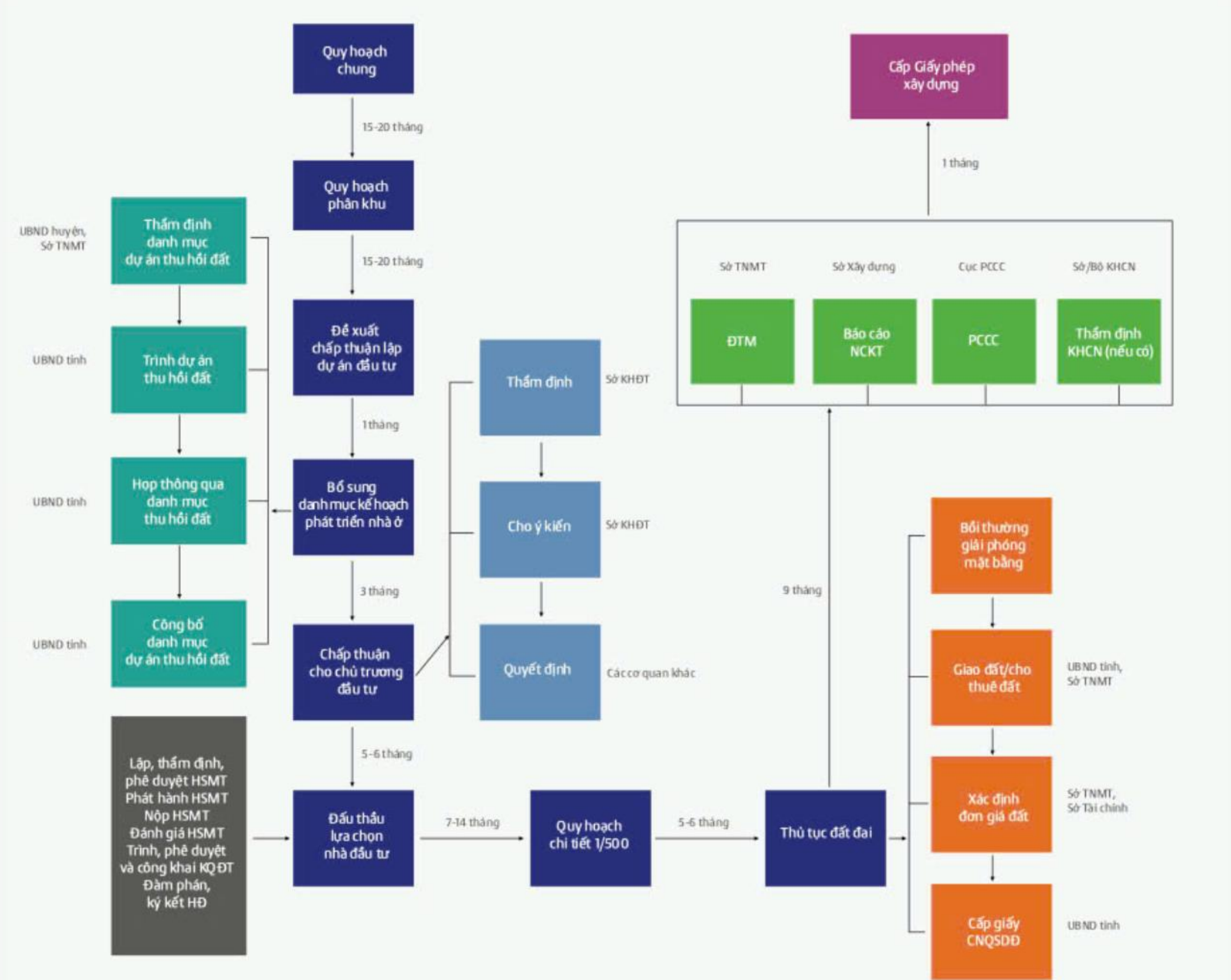
+ 64%

thời gian giải quyết dài hơn quy định

44%

thủ tục xác định giá đất mất thời gian

# Quy trình thực hiện thực tế



## Mâu thuẫn chồng chéo giữa các quy định

- Giao đất thu tiền sử dụng đất hàng năm có dấu giá quyền sử dụng đất không?
  - Nghị định 103/2024/NĐ-CP bảo có. Luật Đất đai bảo không
- Cơ quan thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi:
  - Công trình cấp I có nguy cơ tác động xấu đến môi trường
  - Pháp luật chuyển giao công nghệ: Bộ thẩm định
  - Pháp luật xây dựng: Sở

## Thủ tục chưa đủ rõ và đánh giá lại về tính cần thiết

- Tài liệu không cần thiết
  - Hồ sơ của thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư:
    - “Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất được HĐND thông qua”
    - “Tài liệu chứng minh năng lực tài chính” của NĐT đề xuất
- Thủ tục không cần thiết:
  - Lấy ý kiến BQP, BCA về việc xác định dự án thuộc khu vực cần bảo đảm QP, AN hoặc không thuộc khu vực này vì đã được công khai trước đó

## Thủ tục chưa đủ rõ và đánh giá lại về tính cần thiết

- Không rõ mối liên hệ giữa chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và mục đích sử dụng đất rừng
  - Đánh giá đồng thời hay riêng lẻ?
  - Thủ tục đầu tư đã xem xét điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất
    - có thể bị từ chối khi thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng
- Vai trò, ý nghĩa của thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau



## Thủ tục chưa đủ rõ và đánh giá lại về tính cần thiết

- Hồ sơ chưa rõ
  - Thủ tục đề nghị chấp thuận độ cao công trình “bản sao một trong những giấy tờ chứng minh về quyền sở hữu, quản lý, sử dụng công trình, nhà ở theo quy định của pháp luật” → không rõ
  - Không rõ thời hạn của hiệu lực của văn bản chấp thuận độ cao công trình và hậu quả khi hết thời hạn này.

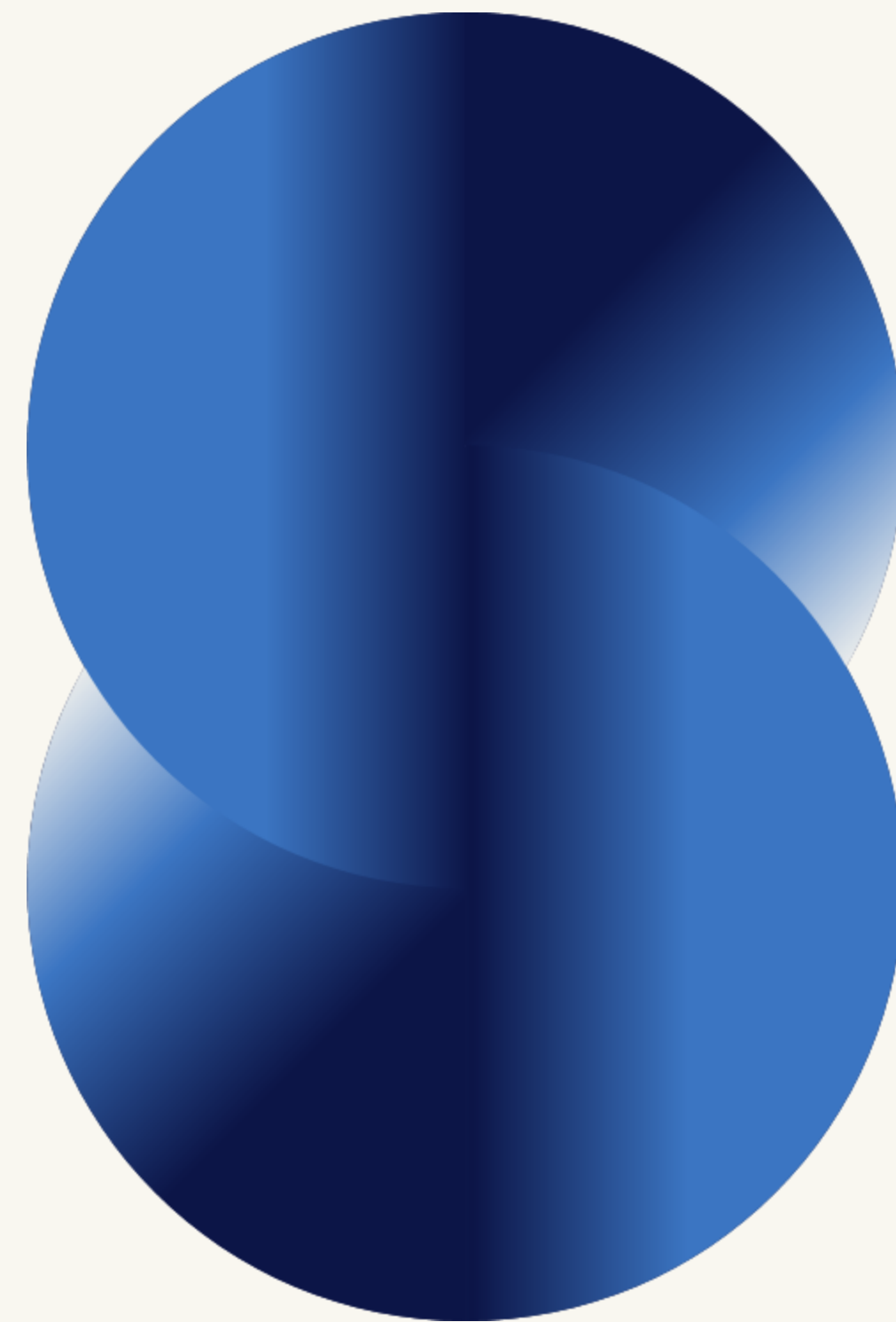
# Năng lực thực thi của địa phương

- Về giao đất khi đã giải phóng mặt bằng
- Về quy hoạch: các quy hoạch không thống nhất với nhau (quy hoạch chung, quy hoạch tỉnh; quy hoạch giữa các ngành như quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch 03 loại rừng ...) → tắc ngay ở giai đoạn đầu của chấp thuận chủ trương đầu tư

# Năng lực thực thi của địa phương

- Về định giá đất:
  - Chậm trễ. Nguyên nhân: yêu cầu cần chính xác, nhưng định giá có nhiều tính chất định tính
  - Nộp tiền bổ sung cho khoảng thời gian chưa được định giá đất: 5,4%/năm trên số tiền sử dụng đất phải nộp, tính cho thời gian chậm trễ
  - Bảng giá đất mới: tăng cao → ảnh hưởng đến tổng mức đầu tư
- Về giải phóng mặt bằng
  - 2-3 năm
  - Thực hiện theo cơ chế thỏa thuận: khó nếu không có Nhà nước can thiệp

# ĐỀ XUẤT



## **Đề xuất**

-  **Xây dựng hướng dẫn chung về quy trình thực hiện dự án đầu tư**
-  **Rà soát để giải quyết các mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu rõ, thiếu hợp lý của quy định**
-  **Nâng cao năng lực thực thi của cán bộ địa phương**
-  **Mở rộng đối tượng áp dụng thủ tục đầu tư đặc biệt**



# ĐIÊN RÁC: RÀO CẢN PHÁP LÝ VÀ GIẢI PHÁP

# Thiếu cam kết dài hạn với nhà đầu tư

- Cần cam kết dài hạn
  - Suất vốn đầu tư lớn
  - Địa phương vừa là nhà cung cấp dịch vụ vừa là khách hàng
- Thiếu cơ sở pháp lý
  - Đặt hàng: 01 năm
  - Đấu thầu: tối đa 05 năm

→ Địa phương cam kết đặt hàng dài hạn, nhưng thực hiện theo năm với các điều kiện theo quy định

# Thiếu cam kết dài hạn với nhà đầu tư

- Lựa chọn đơn vị cung cấp: quy định thiếu rõ ràng
  - PL về môi trường: phải lựa chọn qua đấu thầu, chỉ khi “không thể đấu thầu” mới đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ.
  - Cơ chế đặc thù: NQ 98/2023/QH15 cho TP.HCM, NQ 136/2024/QH15 cho Đà Nẵng áp dụng hình thức đặt hàng.

## Đầu tư PPP: thiếu các hướng dẫn chi tiết

- Hợp đồng PPP trong lĩnh vực xử lý chất thải – HĐ BLT, BTL chưa được hướng dẫn
- Ban hành hướng dẫn chậm: Chỉ thị 30/CT-TTg năm 2021 đơn đốc xây dựng các văn bản thi hành PL PPP trong đó có Thông tư hướng dẫn lĩnh vực xử lý chất thải trong quý II/2022 → 10/2024 chưa ban hành

## Thủ tục đầu tư: chưa phân cấp triệt để

- Nhà máy điện rác có công suất lớn, từ trên 500 tấn/ngày đêm
  - Công trình cấp đặc biệt
  - Bộ thẩm định Báo cáo NCKT, Đánh giá ĐTM



# Quy hoạch điện: thiếu cơ chế điều chỉnh linh hoạt

- Quy hoạch điện VIII:
    - Xác định tổng công suất điện sản xuất từ rác là 1.182 MW
    - Phân bổ công suất điện rác cho từng địa phương
- không đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương, yêu cầu của nhà đầu tư
- dự án có khả năng triển khai thì không được phân bổ; dự án chậm/chưa triển khai lại được phân bổ



# Chậm ban hành văn bản hướng dẫn

- Hướng dẫn xử lý tro bay: chưa có hướng dẫn việc xử lý tro bay sau hoá rắn nên khó khăn trong việc xử lý, đặc biệt khi khối lượng phát sinh lớn
- Kỹ thuật hiện có tốt nhất

| Loại hình tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt | Dự án đầu tư | Cơ sở hiện hữu |
|--------------------------------------------------|--------------|----------------|
| Công suất từ 500 tấn/ngày trở lên                | 01/01/2027   | 01/01/2028     |
| Công suất dưới 500 tấn/ngày                      | 01/01/2028   | 01/01/2029     |
| Không áp dụng                                    | 01/01/2029   | 01/01/2030     |

## Đề xuất

**01**

Cho phép địa phương ký kết hợp đồng dịch vụ xử lý chất thải dài hạn với nhà máy điện rác

**02**

Sớm ban hành mẫu hợp đồng PPP trong lĩnh vực xử lý chất thải

**03**

Cần nhắc thành lập Tổ công tác của TƯ để hỗ trợ địa phương trong việc thực hiện các dự án điện rác

## Đề xuất

04

Sớm ban hành danh mục kỹ thuật hiện có tốt nhất và xây dựng hướng dẫn về xử lý tro bay của lò đốt chất thải sau hóa rắn

05

Phân cấp cho địa phương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng và môi trường

06

Thiết kế lại Danh mục dự án điện rác trong Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII theo hướng mở, không phân bổ trước công suất cho từng địa phương

# TRÂN TRỌNG CẢM ƠN

**LIÊN ĐOÀN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

Số 9, Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.3577.0632 / 024.3574.2022 (máy lẻ 355)

Fax: 024.3577.1459

Email: [xdphapluat@vcci.com.vn](mailto:xdphapluat@vcci.com.vn) / [xdphapluat.vcci@gmail.com](mailto:xdphapluat.vcci@gmail.com)

Website: <http://www.vibonline.com.vn/>